TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI CHÂU** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2018/HS-ST
Ngày: 22/10/ 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tùng
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Lường Khắc Tiệp
Bà Phạm Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Khà Thị Thanh Loan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2018/TLST - HS ngày 04 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 47/2018/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Giàng A Kh, sinh năm 1972 tại huyện V, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng A T (đã chết) và bà Tráng Thị M (đã chết), bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Tráng Thị N, sinh năm 1974 (không đăng ký kết hôn) và có 01 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật lần nào, có nghiện chất ma túy; bị cáo bị tạm giữ ngày 12/7/2018 chuyển tạm giam ngày 21/7/2018. Có mặt.

Người làm chứng: Anh Tráng A D, sinh năm 1985, nơi cư trú: Bản L, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 45 ngày 12/7/2018, tổ công tác của Công an tỉnh Hòa Bình phối hợp với Công an huyện Mai Châu làm nhiệm vụ tại khu vực xóm H, xã H, huyện M, thì phát hiện xe ô tô biển kiểm soát 29C-251.98 do Tráng A D điều khiển hướng từ L đi H, trên xe có chở theo Giàng A Kh đang ngồi ở ghế phụ phía trước. Kiểm tra đối với Giàng A Kh phát hiện 01 gói nilon màu đen, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi Heroine, trong túi áo phía trước bên trái Kh đang mặc; kiểm tra

đối với Tráng A D và xe ô tô không phát hiện thứ gì liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Giàng A Kh, niêm phong vật chứng để xác minh, làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra Giàng A Kh khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy, Khoảng 07 giờ ngày 12/7/2018 Kh đi bộ từ nhà đến bản L, xã L để tìm mua Heroine về sử dụng, trên đường đi Kh gặp một người phụ nữ dân tộc Mông khoảng 50 tuổi nên hỏi mua Heroine và nói muốn mua với số tiền 50.000 đồng và lấy tiền đưa cho người đó, người đó cầm tiền và lấy trong người ra đưa cho Kh 01 gói Heroine, Kh cầm lấy gói Heroine và cất vào trong túi áo phía trước, bên trái đang mặc rồi đi bộ theo hướng L - P để cắt cỏ đem về bán, đi được một đoạn thì gặp xe ô tô biển kiểm soát 29C-251.98 do Tráng A D điều khiển đi theo hướng từ L đi H nên Kh vẫy xe để xin đi nhờ và được anh D đồng ý, khi xe đang đi đến đoạn đường thuộc xóm H, xã H, thì bị tổ công tác của Công an tỉnh Hòa Bình và Công an huyện Mai Châu kiểm tra và bắt quả tang Kh đang tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất bột thu giữ của Giàng A Kh là 0,16 gam.

Tại Kết luận giám định số: 189/KLGĐ-CTA-PC54 ngày 19/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì niêm phong ghi tên Giàng A Kh gửi giám định có khối lượng 0,16 gam là chất ma túy, loại Heroine. Sau khi giám định hoàn lại mẫu vật còn lại là 0,09 gam.

Tại bản cáo trạng số: 47/CT-VKS-HS ngày 03/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố Giàng A Kh về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, hình phạt: Đề nghị tuyên bố bị cáo Giàng A Kh phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Giàng A Kh từ 12 đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 12/7/2018.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng, không có điều kiện thi hành nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu toàn bộ số ma túy thu được, sau khi giám định còn lại đã hoàn trả, để tiêu hủy.

Về các vấn đề khác:

Đối với Tráng A D và chiếc xe ô tô 29C-251.98 không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với người phụ nữ bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, kết quả điều tra không xác định được là ai nên không có căn cứ để xử lý.

- Đề nghị áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ý kiến của bị cáo: Đã nhận được đầy đủ các văn bản tố tụng của cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án, quá trình điều tra, truy tố xét xử đã được phổ biến quyền và nghĩa vụ của mình, không bị ép cung, mớm cung, đồng ý với nội dung Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm không thắc mắc gì. Vi phạm pháp luật là do nghiện ma túy, tàng trữ để sử dụng không có mục đích vận chuyển, mua bán. Đã thành khẩn khai báo mong Tòa xem xét giảm nhẹ tội.

Ý kiến của người làm chứng: Tráng A D vắng mặt, tại cơ quan điều tra đã có ý kiến, lời khai có nội dung: D và Kh không có mối quan hệ gì, chỉ biết anh Kh là người cùng huyện, khi Kh vẫy xe xin đi nhờ thì D đồng ý cho Kh đi nhờ lên H. Việc Kh đi mua ma túy và tàng trữ trong túi áo của Kh, D không biết. D có được chứng kiến việc Công an tiến hành các thủ tục bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng đối với Kh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Những chứng cứ xác định có tội:

Tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng, như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được, kết luận giám định cùng toàn bộ các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 12/7/2018 tại xóm H, xã H, huyện M, tỉnh Hòa Bình, Giàng A Kh bị bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép trong túi áo phía trước bên trái Kh đang mặc 0,16 gam Heroine.

[2] Chứng cứ xác định không có tội: Không có.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội:

Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma tuý đối với bản thân, gia đình và xã hội, trong khi Nhà nước và toàn thể xã hội đang tìm mọi biện pháp đẩy lùi tệ nạn ma tuý ra khỏi cộng đồng bởi tác hại rất lớn của nó. Song vì nghiện chất ma túy, cần có chất ma tuý để sử dụng cho bản thân nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý Nhà nước về chất ma túy. Như vậy có đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Từ tính chất mức độ, nguyên nhân, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo nêu trên, xét cần xử phạt tù có thời hạn với mức án nghiêm khắc, nhưng phù hợp đối với bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, tạm giam sau khi tuyên án và về các vấn đề khác mà đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã có ý kiến đề nghị nêu trên. Xét thấy có căn cứ phù hợp quy định pháp luật cần xử lý, giải quyết theo hướng đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo Giàng A Kh phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Tuyên bố bị cáo Giàng A Kh phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.
- Xử phạt bị cáo Giàng A Kh 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 12/7/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine còn lại sau khi giám định, được niêm phong trong 01 phòng bì.

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu, tình trạng, đặc điểm vật chứng được ghi trong Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 03/THA ngày 15/10/2018 giữa bên giao Công an huyện Mai Châu, bên nhận Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu).

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Giàng A Kh phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh HB;
- VKSND, STP tỉnh HB;
- Trại tạm giam;
- VKSND huyện MC;
- Cơ quan ĐT; Cơ quan THAHS;
- Nhà tạm giữ CA huyện MC;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã V, huyện V, tỉnh Sơn La;
- Người TGTT; Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(đã ký)

Phạm Thanh Tùng

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh HB;
- VKSND, STP tỉnh HB;
- Trại tạm giam;
- VKSND huyện MC;
- Cơ quan ĐT; Cơ quan THAHS;
- Nhà tạm giữ CA huyện MC;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã V, huyện V, tỉnh Sơn La;
- Người TGTT; Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phạm Thanh Tùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phạm Thanh Tùng